

KẾ HOẠCH

Rà soát, đánh giá lại tình trạng, mức độ khuyết tật đối với người khuyết tật đang hưởng chính sách trên địa bàn xã Nghi Dương năm 2026

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ các quy định hiện hành về xác định mức độ khuyết tật và thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật;

Nhằm rà soát, cập nhật đầy đủ tình trạng thực tế của người khuyết tật đang hưởng chính sách, bảo đảm việc xác định mức độ khuyết tật và thực hiện chế độ đúng đối tượng, đúng quy định, công khai, khách quan, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật, UBND xã Nghi Dương ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá lại tình trạng, mức độ khuyết tật năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rà soát 100% người khuyết tật đã được xác định mức độ khuyết tật và đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn xã; đối chiếu hồ sơ quản lý với tình trạng thực tế, nơi cư trú và các thông tin có liên quan.

2. Kịp thời phát hiện các trường hợp có biến động về tình trạng khuyết tật, khả năng tự phục vụ, điều kiện hưởng chính sách; trường hợp có căn cứ theo quy định thì thực hiện thủ tục xác định lại mức độ khuyết tật hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét theo đúng trình tự.

3. Việc rà soát phải thực hiện trực tiếp theo từng thôn, có sự phối hợp của Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan; bảo đảm khách quan, chính xác, không bỏ sót, không trùng lặp.

4. Không sử dụng kết quả rà soát ban đầu tại thôn để tự ý thay đổi mức độ khuyết tật hoặc dừng, giảm chế độ. Mọi việc xác định lại mức độ khuyết tật, điều chỉnh chính sách chỉ thực hiện khi đủ căn cứ, đúng hồ sơ, trình tự và thẩm quyền theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG RÀ SOÁT

1. Đối tượng: Người khuyết tật đã được cấp Giấy xác nhận khuyết tật, đã được xác định mức độ khuyết tật và đang được quản lý, hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn xã Nghi Dương; ưu tiên rà soát kỹ các trường hợp hồ sơ đã xác lập từ nhiều năm trước, có phản ánh hoặc có dấu hiệu thay đổi rõ rệt về tình trạng khuyết tật.

2. Phạm vi: Thực hiện tại 12 thôn: Tú Đồi 1, Tú Đồi 2, Tú Đồi 3, Tú Đồi 4, Tú Đồi 5, Du Lễ 1, Du Lễ 2, Du Lễ 3, Nghi Dương, Xuân Chiềng, Xuân Đông, Xuân Mai.

3. Nội dung rà soát:

a) Đối chiếu danh sách đang hưởng chính sách với hồ sơ quản lý, Giấy xác nhận khuyết tật và thông tin cư trú thực tế.

b) Ghi nhận tình trạng hiện tại của người khuyết tật, dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật đã được xác định; khả năng thực hiện các hoạt động sinh hoạt cá nhân hằng ngày và những thay đổi đáng kể so với thời điểm xác định trước đây.

c) Rà soát các biến động: chuyển đi, chuyển đến, chết, thay đổi nơi cư trú, thay đổi người chăm sóc; trường hợp có thông tin chưa thống nhất hoặc hồ sơ thiếu cần bổ sung, xác minh.

d) Phân loại sau rà soát: (1) hồ sơ và tình trạng thực tế cơ bản phù hợp, tiếp tục quản lý; (2) cần bổ sung, chuẩn hóa thông tin/hồ sơ; (3) có căn cứ cần xem xét xác định lại mức độ khuyết tật; (4) trường hợp cần chuyển cơ quan chuyên môn/giám định y khoa theo quy định.

đ) Tổng hợp kết quả theo từng thôn, lập danh sách riêng đối với các trường hợp đề nghị xem xét xác định lại mức độ khuyết tật.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội trích xuất, chuẩn hóa danh sách người khuyết tật đang hưởng chính sách, chia danh sách theo 12 thôn; xây dựng biểu mẫu rà soát và bàn giao cho các tổ rà soát.

2. Thành lập các Tổ rà soát theo địa bàn thôn. Thành phần nòng cốt gồm đại diện Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, Trưởng thôn; mời Ban Công tác Mặt trận và đại diện tổ chức đoàn thể tham gia khi cần thiết.

3. Tổ rà soát thực hiện đối chiếu hồ sơ, xác minh trực tiếp tại hộ gia đình hoặc địa điểm phù hợp; trường hợp người khuyết tật không thể di chuyển thì thực hiện rà soát tại nơi cư trú.

4. Sau rà soát, Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, phối hợp Trạm Y tế phân loại hồ sơ. Đối với trường hợp có căn cứ cần xác định lại mức độ khuyết tật, tham mưu UBND xã/Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện đúng quy định; trường hợp thuộc thẩm quyền giám định y khoa thì hướng dẫn, chuyển hồ sơ theo quy định.

5. Kết quả xác định lại (nếu có) là căn cứ để cập nhật dữ liệu, hồ sơ quản lý và tham mưu giải quyết chế độ, chính sách theo thẩm quyền; bảo đảm thông báo, giải thích đầy đủ cho người khuyết tật hoặc người đại diện hợp pháp.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

STT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp
1	15/10 - 20/10/2026	Chuẩn hóa danh sách, hồ sơ; xây dựng biểu mẫu; thành lập Tổ rà soát; hướng dẫn nghiệp vụ.	Phòng VHXXH	Trạm Y tế, các thôn, đơn vị liên quan
2	21/10 - 30/11/2026	Rà soát trực tiếp 100% đối tượng theo 12 thôn; đối chiếu hồ sơ, xác minh biến động, lập phiếu rà soát.	Các Tổ rà soát; Phòng VHXXH điều phối	Trạm Y tế, Trưởng thôn, Ban CTMT và đoàn thể
3	01/12 - 10/12/2026	Tổng hợp, đối chiếu, phân loại kết quả; xác minh bổ sung các trường hợp chưa rõ.	Phòng VHXXH	Trạm Y tế, Công an xã, các thôn
4	11/12 - 25/12/2026	Tổ chức xem xét/xác định lại mức độ khuyết tật đối với trường hợp đủ căn cứ, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	Hội đồng XĐMĐKT	Phòng VHXXH, Trạm Y tế, các thành viên Hội đồng
5	26/12 - 31/12/2026	Hoàn thiện dữ liệu, tổng hợp báo cáo kết quả; tham mưu xử lý, điều chỉnh chính sách đối với trường hợp có thay đổi theo đúng thẩm quyền.	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch; lập danh sách, biểu mẫu, lịch rà soát từng thôn; điều phối các Tổ rà soát; hướng dẫn nghiệp vụ, tiếp nhận và kiểm tra kết quả. Chủ trì phối hợp Trạm Y tế phân loại trường hợp sau rà soát; tham mưu tổ chức Hội đồng xác định mức độ khuyết tật đối với trường hợp thuộc diện xác định lại; hoàn thiện hồ sơ, cập nhật cơ sở dữ liệu và tham mưu giải quyết chế độ theo đúng quy định. Tổng hợp báo cáo UBND xã trước ngày 31/12/2026.

2. Trạm Y tế xã

Cử cán bộ tham gia các Tổ rà soát; phối hợp đánh giá, ghi nhận tình trạng sức khỏe, khả năng thực hiện hoạt động sinh hoạt hằng ngày trong phạm vi chuyên môn; cung cấp, đối chiếu thông tin y tế khi có căn cứ và đúng quy định về bảo mật; tham gia Hội đồng xác định mức độ khuyết tật theo quy định; đề xuất trường hợp cần chuyển giám định y khoa.

3. Công an xã

Phối hợp xác minh thông tin cư trú, biến động dân cư của đối tượng khi có đề nghị; hỗ trợ đối chiếu thông tin định danh phục vụ làm sạch dữ liệu, bảo đảm đúng người, đúng địa bàn.

4. Trưởng các thôn

Phối hợp rà soát từng trường hợp trên địa bàn; thông báo lịch đến người khuyết tật hoặc gia đình; cung cấp thông tin về cư trú, biến động và tình hình thực tế tại cộng đồng; cử người phối hợp Tổ rà soát đến hộ gia đình; ký xác nhận nội dung thuộc phạm vi nắm bắt của thôn. Không tự kết luận hoặc đề xuất cắt, giảm chế độ khi chưa thực hiện đầy đủ quy trình theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền mục đích, yêu cầu của đợt rà soát; vận động người khuyết tật, gia đình phối hợp cung cấp thông tin; tham gia giám sát việc thực hiện, góp phần bảo đảm khách quan, công khai, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật.

6. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp bảo đảm điều kiện phục vụ các cuộc họp, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; phối hợp phát hành văn bản, theo dõi tiến độ các nhiệm vụ UBND xã giao và thực hiện công tác thông tin theo chức năng.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Phối hợp tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh số và các kênh thông tin do đơn vị quản lý về mục đích, thời gian, yêu cầu của đợt rà soát; tuyên truyền theo hướng tạo đồng thuận, tránh gây tâm lý đây là đợt rà soát để cắt giảm chính sách.

8. Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã

Thực hiện xác định lại mức độ khuyết tật đối với các trường hợp thuộc diện phải xem xét theo đúng thành phần, phương pháp, trình tự và nguyên tắc làm việc quy định; chịu trách nhiệm về kết luận của Hội đồng; bảo đảm quyền được giải thích, cung cấp thông tin và thực hiện các thủ tục có liên quan của người khuyết tật.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các thôn phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- TT ĐU, HĐND xã (báo cáo);
- Q. CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.



Lưu Thị Tươi